TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 01 - 2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm;

2. Bà Dương Thị Bạn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Quang Ngọc Nhân, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 750/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07-12-2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Minh L, sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: đường N, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: đường T, Phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Hang Sa R, sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú: đường N, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: khu phố H, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 6 năm 2017, bản tự khai, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Võ Thị Minh L trình bày:

Bà Võ Thị Minh L và ông Hang Sa R tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và tiến đến hôn nhân, có tổ chức theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 02-12-1998.

Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên lớn tiếng cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng cũng không hạnh phúc nên bà L và ông R đã ly thân từ tháng 4-2017 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai nên bà L yêu cầu ly hôn với ông R.

Về con chung: Có 02 con chung: Hang Quốc D, sinh ngày 05-03-2000, Hang Thị Linh Đ, sinh ngày 23-4-2007. Khi ly hôn, bà L yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông R cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Chứng cứ, tài liệu nguyên đơn cung cấp:

- Bản sao: Sổ hộ khẩu hộ khẩu, sổ tạm trú; giấy chứng minh nhân dân của bà L; giấy đăng ký kết hôn; giấy khai sinh con chung.

+ Trong bản tự khai ngày 21 tháng 7 năm 2017 bị đơn ông Hang Sa R trình bày:

Thống nhất về quan hệ hôn nhân như bà L trình bày. Tuy nhiên, ông R cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng không trầm trọng, ông vẫn còn yêu thương vợ nên không đồng ý yêu cầu xin ly hôn.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không đến Tòa án làm việc xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình.

Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Hang Sa R đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử theo Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Nguyên đơn bà Võ Thị Minh L và bị đơn ông Hang Sa R kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy đăng ký kết hôn số 138/1998 ngày 02-12-1998 của Ủy ban nhân dân phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh nên hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3]. Xét yêu cầu của nguyên đơn thì:

Theo bà L trình bày, sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được 1 thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông R không có trách nhiệm với gia đình, không tôn trọng gia đình bên bà L nên đã ly thân từ tháng 4-2017 đến nay.

Ông R không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn vì còn thương yêu vợ con nhưng ông R không đến Tòa án tham gia các buổi hòa giải cũng như không đến tham gia phiên tòa để Hội đồng xét xử xét xử hòa giải vợ chồng đoàn tụ. Điều này thể hiện ông R không có thiện chí quay về đoàn tụ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Hơn nữa, từ khi ly thân, ông R không đến thăm hỏi, chăm sóc con chung, hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông R không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, bền vững, hiện nay mỗi người có cuộc sống riêng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của bà L về việc xin ly hôn với ông R.

Theo bản sao giấy khai sinh số 75 ngày 29-7-2010 của Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh và số 124 ngày 09-5-2007 của Ủy ban nhân dân phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà L và ông R và có 02 con chung tên: Hang Quốc D, sinh ngày 05-03-2000, Hang Thị Linh Đ, sinh ngày 23-4-2007. Theo bà L và các con chung trình bày thì từ khi ly thân đến nay, con chung do bà L nuôi dưỡng, ông R không đến thăm nom, cấp dưỡng và có trách nhiệm gì với con chung nên khi ly hôn, bà L yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông R cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt, nhu cầu thiết yếu cũng như nguyện vọng của các con chung, tiếp tục giao con chung cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L về việc ly hôn với ông R.

Giao con chung cho bà L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà L về việc không yêu cầu ông R cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung:

Không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 28, 35, 39, 147, Khoản 3 Điều 228, 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Minh L về việc "Ly hôn" với ông Hang Sa R.

- Về quan hệ hôn nhân:

Bà Võ Thị Minh L được ly hôn với ông Hang Sa R.

- Về con chung:

Giao 02 con chung tên Hang Quốc D, sinh ngày 05-03-2000, Hang Thị Linh Đ, sinh ngày 23-4-2007 cho bà Võ Thị Minh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà L về việc không yêu cầu ông R cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung:

Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị Minh L phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0015504 ngày 29-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Anh Thi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- THADS thị xã Thuận An;
- Đương sự;
- UBND P. B, Q. I, TP. HCM.
- Lưu HS. AV.